TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2025/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2025/TLST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

+ Công ty cổ phần M (Mars)

Địa chỉ: Tầng A, tòa nhà V, số I D, phường C, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng C, TTTM T, số B - 29 đại lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

+ **Ngân hàng TMCP V** (V1)

Địa chỉ: Tòa V, số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng C, TTTM T, số B - 29 đại lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị H; sinh năm: 1977

Ông Nguyễn Công L; sinh năm: 1970

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã S (xã T, huyện T cũ), tỉnh Thanh Hóa.

Hiện nay đang cư trú tại: Thôn G, xã M (xã M, huyện N cũ), tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 15/8/2025 ông Nguyễn Công L1 và bà Hoàng Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10097546 ký ngày 10/01/2024 và Khế ước nhận nợ ngày 10/01/2024, với tổng số tiền là 1.169.943.285 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.056.258.974 đồng; Nợ lãi trong hạn 8.639.598 đồng; Nợ lãi quá hạn 105.044.713 đồng.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Công L và bà Hoàng Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 15/8/2025 là: 1.169.943.285 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.056.258.974 đồng; Nợ lãi trong hạn 8.639.598 đồng; Nợ lãi quá hạn 105.044.713 đồng. Cụ thể:

- Trả nợ cho Công ty Cổ phần M tổng số tiền tạm tính đến ngày 15/8/2025 là: 1.111.446.120 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.003.446.025 đồng đồng; Nợ lãi trong hạn 8.207.618 đồng; nợ lãi quá hạn 99.792.477 đồng.

- Trả nợ cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tạm tính đến ngày 15/8/2025 là: 58.497.165 đồng, trong đó: Nợ gốc 52.812.949 đồng; Nợ lãi trong hạn 431.980 đồng; Nợ lãi quá hạn 5.252.236 đồng.

Và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/8/2025 theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10097546 ký ngày 10/01/2024 và Khế ước nhận nợ ngày 10/01/2024 cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ. Thời hạn trả nợ chậm nhất là vào ngày 15/9/2025.

3. Trường hợp nếu đến hạn thanh toán theo thỏa thuận mà ông Nguyễn Công L và bà Hoàng Thị H không trả được nợ, vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên, thì Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay để xử lý thu hồi toàn bộ khoản vay là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 53, tờ bản đồ số 32, đo vẽ năm 2006, tại địa chỉ: Thôn G, Xã M, Huyện N, Tỉnh Thanh Hóa (Nay là Xã M, Tỉnh Thanh Hóa) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 212710, Số vào sổ cấp GCN: CS03997 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh T cấp ngày 01/06/2022, mang tên ông Nguyễn Công L, bà Hoàng Thị H. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số LN2208046409794 ngày 11/08/2022; Số

Công chứng 9323 Quyển số 03/2022 TP/CC-SCC/HDGD ký ngày 11/8/2022 tại văn phòng C1 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 08/01/2024. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định pháp luật.

2.4. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ các tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M thì ông Nguyễn Công L và bà Hoàng Thị H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay./.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Công L và bà Hoàng Thị H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 23.549.100 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.271.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006173 ngày 28/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Thanh Hóa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 – Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 8 – Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến